

STT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng
1	Thuốc thử xét nghiệm $\beta 2$ microglobulin	Thuốc thử xét nghiệm định lượng $\beta 2$ -microglobulin. Phương pháp xét nghiệm: Xét nghiệm đo độ đục miễn dịch -Thời gian xét nghiệm (phút): ≤ 10 Khoảng đo: 0.2-8.0 mg/L (16.9-678 nmol/L) Quy cách: 150 test/ hộp (Hoặc tương đương)	150 test/hộp	Hộp	03
2	Định lượng Cyfra 21-1	Thuốc thử xét nghiệm định lượng CYFRA 21-1. Phương pháp xét nghiệm: Xét nghiệm miễn dịch điện hóa phát quang Khoảng đo: 0.1-500 ng/mL (được xác định bằng giới hạn mẫu trắng và mức tối đa của đường chuẩn). Quy cách: 300 test/ hộp (Hoặc tương đương)	300 test/hộp	Hộp	01
3	Thuốc thử xét nghiệm định lượng lipoprotein (a)	Chất thử cho xét nghiệm định lượng lipoprotein (a) trong huyết thanh và huyết tương người. Kỹ thuật đo độ đục miễn dịch (hoặc vi hạt tăng cường), khoảng đo yêu cầu 10-240 nmol/L. Tương thích với cấu phần khác của bộ.	150 test/hộp	Hộp	01
4	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng lipoprotein (a)	Chất chuẩn cho xét nghiệm định lượng lipoprotein (a) trong huyết thanh và huyết tương người. Thành phần mẫu chuẩn ở dạng đông khô từ huyết tương người đã được ổn định. Bảo quản ở 2-8 °C. Tương thích với chất thử, cấu phần khác của bộ.	5x1ml/hộp	Hộp	01
5	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng lipoprotein (a)	Chất chứng 2 mức nồng độ cho xét nghiệm định lượng lipoprotein (a) trong huyết thanh và huyết tương người. Thành phần từ huyết tương người với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học. Bảo quản ở 2-8 °C. Tương thích với chất thử, cấu phần khác của bộ.	2x2x1ml/hộp	Hộp	01